

Bản án số: 07/2018/DS-ST
Ngày 23-02-2018
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Nguyệt Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Phú Tâm;

Ông Nguyễn Chí Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Dung, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 625/2017/TLST-DS ngày 29/11/2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2018/QĐXXST-DS ngày 12/01/2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP V; địa chỉ trụ sở: Số 89 L, phường L, quận Đ, Thành phố H; địa chỉ liên lạc: Lầu 9, Tòa nhà V, số 1-1A-2, đường T, phường B, Quận 1, Thành phố H.

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1993; Địa chỉ liên lạc: Lầu 9, Tòa nhà V, số 1-1A-2, đường T, phường B, Quận 1, Thành phố H, là người đại diện theo ủy quyền (theo văn bản số 4012/2017/UQ-VPB ngày 21/8/2017). Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1988; thường trú: Ấp T, xã K, huyện A, tỉnh A; địa chỉ liên hệ: Số 18/13A, khu phố T, phường D, thị xã D, tỉnh B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 21/8/2017 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị T trình bày:

Ngày 30/7/2015, ông Nguyễn Văn B ký “Hợp đồng tín dụng” số 4082348 với Ngân hàng TMCP V (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) theo đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng ngày 24/7/2015, vay số tiền 90.000.000 đồng (chín mươi triệu đồng) với lãi suất 27%/năm thời gian vay là 60 tháng, để tiêu dùng cá nhân. Lần thanh toán đầu tiên vào ngày 30/8/2015.

Thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Văn B đã nhận đủ số tiền vay nhưng chưa thanh toán cho Ngân hàng bất cứ khoản tiền nào dù Ngân hàng đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở, do vậy ông B đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng đã ký, số nợ của ông B chuyển thành nợ quá hạn, theo hợp đồng, ông B phải chịu tiền lãi quá hạn phát sinh với mức lãi suất quá hạn bằng 150% lãi trong hạn. Ngân hàng yêu cầu bị đơn ông Nguyễn Văn B trả tiền nợ một lần với số tiền là 180.610.000 đồng, trong đó bao gồm: 90.000.000 đồng tiền nợ gốc, 61.100.000 đồng tiền lãi trong hạn và 29.510.000 đồng tiền lãi quá hạn.

- Quá trình tố tụng, bị đơn ông Nguyễn Văn B đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý, triệu tập họp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào các ngày 18/12/2017 và 05/01/2018; tham gia phiên tòa vào các ngày 30/01/2018 và 23/02/2018 nhưng ông Nguyễn Văn B vắng mặt không có lý do.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa, Tòa án và nguyên đơn đã chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự, nguyên đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập họp lệ nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: Xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Ngân hàng TMCP V khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn B có địa chỉ tại số 18/13A, khu phố T, phường D, thị xã D, tỉnh B phải trả số tiền nợ 180.610.000 đồng phát sinh từ “hợp đồng tín dụng” số 4082348, ngày 30/7/2015. Vì vậy, đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh B được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Theo quy định tại Điều 429 Bộ luật Dân sự thì “*Thời hiệu khởi kiện....tranh chấp hợp đồng là 03 năm, kể từ ngày người có quyền yêu cầu biết hoặc phải biết quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm*”. Từ 30/8/2015, ông Nguyễn Văn B không thanh toán tiền gốc và lãi theo thỏa thuận. Ngày

21/8/2017, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu thanh toán số tiền còn nợ nên thời hiệu khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng vẫn còn.

[3] Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị T có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Bị đơn ông Nguyễn Văn B đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng ông B vắng mặt. Căn cứ Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[4] Xét “Hợp đồng tín dụng” số 4082348, ngày 30/7/2015 được giao kết giữa Ngân hàng với ông B đã thể hiện ý chí tự nguyện thỏa thuận giữa hai bên. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông B chưa thanh toán được khoản tiền nào cho Ngân hàng, như vậy ông B đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền gốc và lãi theo thỏa thuận. Trong suốt quá trình tố tụng ông B không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông B phải trả số nợ gốc và tiền lãi (bao gồm nợ lãi trong hạn và lãi quá hạn) là 180.610.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[5] Từ những phân tích trên, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn B phải chịu theo quy định của Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 91 và Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Buộc ông Nguyễn Văn B có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền 180.610.000 đồng (Một trăm tám mươi triệu sáu trăm mười ngàn đồng) còn nợ phát sinh từ “hợp đồng tín dụng” số 4082348, ngày 30/7/2015.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn B phải chịu 9.030.500 đồng (Chín triệu không trăm ba mươi nghìn năm trăm) đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 4.088.000 đồng (Bốn triệu không trăm tám mươi tám nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0010458 ngày 28/11/2017 của Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Dĩ An.

3. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TX Dĩ An;
- Chi cục THADS TX Dĩ An;
- Đương sự;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Nguyệt Ánh